

CÔNG TY TNHH ENBIT INNOVATION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ENBIT INNOVATION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ENBIT INNOVATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ENBIT INNOVATION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110284428

3. Ngày thành lập: 14/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Tòa nhà MB, Số 8, Phố Phạm Ngọc Thạch, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0793194298

Fax:

Email: pmsvvd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
2.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; đồ uống không có cồn	4633
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, hàng gốm, sứ, thủy tinh, đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299(Chính)
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản 2014; Điều 5 Nghị định 76/2015/NĐ-CP và Điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật Đầu tư 2020)	6810

8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư (Điều 105 Luật Nhà ở 2014); - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Điều 69 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Tư vấn xác định giá đất (Điều 20 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP; Khoản 6 Điều 3 Nghị định 01/2017/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 2 Nghị định 136/2018/NĐ-CP).	6820
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán)	7020
10.	Quảng cáo	7310
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
12.	Bán buôn tổng hợp (không bao gồm hàng hóa cấm kinh doanh)	4690
13.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
14.	In ấn	1811
15.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
16.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet (không bao gồm hoạt động sàn giao dịch điện tử, kinh doanh đa cấp, đấu giá, bán lẻ)	4791
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ trực tiếp, bán thông qua máy bán hàng tự động; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng)	4799
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
20.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ hoạt động cho thuê lại lao động)	7830

21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Khoản 5 Điều 31 Nghị định 54/2017/NĐ-CP và Điểm a, b Khoản 10 Điều 5 Nghị định 155/2018/NĐ-CP); - Mua bán trang thiết bị y tế (Khoản 23 Điều 1 Nghị định 169/2018/NĐ-CP); - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HẠNH	Việt Nam	Thôn Văn Điển, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	038186015735	
2	NGUYỄN THANH HUYỀN	Việt Nam	402-Z10 Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	001191010220	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PARK MYUNGSOO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/08/1979

Dân tộc: Quốc tịch:

Hàn Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M85766759

Ngày cấp: 30/12/2015

Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Hàn Quốc

Địa chỉ thường trú: 25, Haengam-ro, Jinhae-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc

Địa chỉ liên lạc: P2507 R2A Royal City, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội